

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST  
Ngày 26-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Bùi Nhật Đại.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Chung, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, đối với vụ án hình sự thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lý Văn T**, sinh năm 1986, tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD số 002086006782, cấp ngày 04/8/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị C, sinh năm 1971; vợ là Đặng Thị T1, sinh năm 1987; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2023, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đào Văn L1, sinh năm 1994. Vắng mặt.

+ Anh Dìem Văn D, sinh năm 1999. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/6/2023, tại tổ G thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang tổ công tác Công an huyện B phối hợp cùng Công an thị trấn V, huyện B tuần tra, kiểm soát có nghi ngờ Đào Văn L1, sinh năm 1994 trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình đấu tranh, L1 khai nhận có được sử dụng ma túy, số ma túy đã sử dụng Lợi mua của Lý Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang với số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) vào sáng ngày 20/6/2023. Khi mua còn có Dìem Văn D, sinh năm 1999 trú tại thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang đi cùng. Số ma túy trên một mình L1 đã sử dụng hết. Sau đó, tổ công tác có Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lý Văn T tại thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, trong khi khám xét người Lý Văn T phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) gồm 03 (*ba*) tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*). Tiến hành khám xét nơi ở thứ nhất phát hiện tại túi áo màu xanh cam treo trong phòng ngủ của Lý Văn T có 01 (*một*) túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chất tinh thể màu trắng, dạng cục, nghi là ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Tiến hành khám xét nơi ở thứ hai tại gian thứ tư (từ cửa chính đi vào), buồng ngủ của Lý Văn T phát hiện 01 (*một*) khẩu súng, dạng súng hơi, màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng). Ngoài ra không thu giữ được thêm đồ vật, tài liệu nào khác. Quá trình điều tra, Lý Văn T khai nhận, vào khoảng tháng 05 năm 2023, khi đang ngồi uống nước tại một quán nước vỉa hè (không rõ địa chỉ) tại huyện L, tỉnh Tuyên Quang, T gặp 01 (*một*) người đàn ông không quen biết, cao khoảng 1m60m, tóc cắt ngắn màu đen, có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên T hỏi người đàn ông đó có ma túy đá bán không, bán cho T 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) đồng thời đưa tiền cho người đàn ông đó. Người đàn ông nói có và nhận 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) rồi đưa cho T 01 (*một*) túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chất tinh thể màu trắng, dạng cục là ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Sau đó T đi về nhà tại thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, cất giấu số ma túy đã mua được tại túi áo màu xanh cam treo trong phòng ngủ với mục đích sử dụng nếu ai hỏi mua sẽ bán để kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/6/2023, T đang ở nhà, thấy Đào Văn L1 và Dìem Văn D đến. Khi đến, D đứng ở ngoài sân còn L1 đi vào trong nhà T hỏi “*có đồ không, để cho một ít*” (tức có ma túy không bán cho L1), T nói “*có*” rồi thấy L1 đưa cho T 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) gồm 03 (*ba*) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). T cầm tiền cất vào túi quần bên phải rồi đi vào vị trí túi áo màu xanh cam treo trong phòng ngủ lấy số ma túy mà T đã mua trước đó, chia một ít ma túy cho vào 01 (*một*) mảnh túi nilon màu xanh rồi đưa cho L1. Sau khi nhận được ma túy, L1 và D đi về, khi đi đến tổ G, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, một mình L1 đi vào bãi đất cạnh đường sử dụng hết số ma túy đã mua, trên đường về thì bị tổ công tác công an huyện B kiểm tra, nghi ngờ có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lý Văn T, Đào Văn L1 và Dìem Văn D, kết quả Lý Văn T và Đào

Văn L1 dương tính với ma túy, loại ma túy Methamphetamine; Dìm Văn D âm tính. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất tinh thể dạng cục màu trắng nghi là ma túy đã thu giữ của Lý Văn T xác định: Mẫu vật chứng nghi ma túy thu giữ của Lý Văn T có khối lượng là 2,947 gam (*Hai phẩy chín trăm bốn mươi bảy gam*), ký hiệu A.

Ngày 20/6/2023, Cơ quan CSĐT công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 141, trưng cầu phòng K Công an tỉnh H giám định mẫu gửi giám định ký hiệu A có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Có khối lượng bao nhiêu?

Ngày 27/6/2023, Phòng K Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 202/KL-KTHS, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 2,947 gam (Hai phẩy chín trăm bốn mươi bảy gam).*

*Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Ngày 30/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 151, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H giám định số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) gồm 03 (ba) tờ T2 mệnh giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lý Văn T khi khám xét ngày 20/6/2023 là tiền thật hay tiền giả.

Ngày 07/7/2023, Phòng K Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 221/KL-KTHS, kết luận: *03 (Ba) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.*

Ngày 30/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 152, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H giám định 01 (*một*) khẩu súng có chiều dài 90cm, vỏ màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng) thu giữ của Lý Văn T khi khám xét ngày 20/6/2023 ký hiệu A1 là loại súng gì? Có phải vũ khí quân dụng không? Hiện tại còn sử dụng được không?

Ngày 07/7/2023, Phòng K Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 231/KL-KTHS, kết luận: *Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là loại súng hơi, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng, hiện tại còn sử dụng được.*

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 64/CT-VKSBQ ngày 08/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Lý Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lý Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Lý Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 20/6/2023). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lời bất chính (do bán ma túy mà có) của bị cáo Lý Văn T là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam;

- Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị và không sử dụng được gồm:

+ 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi “*Vỏ bao gói, phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện B, tỉnh Hà Giang.

+ 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H.

- Đề nghị giao cho Công an huyện B, tỉnh Hà Giang quản lý, xử lý theo thẩm quyền 01 (*một*) khẩu súng có chiều dài 90cm, vỏ màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng).

**\* Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định**

Phản tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng, xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên và xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản làm việc, Biên bản khám xét, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 20/6/2023; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu vật chứng gửi giám định và niêm phong; Quyết định trưng cầu giám định ngày 20/6/2023 và Kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh H; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh xác định hiện trường cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2023, Lý Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Đào Văn L1, sinh năm 1994, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang với số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Quá trình khám xét khẩn cấp, thu giữ của Lý Văn T 2,947 gam (*Hai phẩy chín trăm bốn mươi bảy gam*) ma túy Methamphetamine, T khai nhận số ma túy trên Tăng mua của 01 (*một*) người đàn ông không quen biết tại huyện L, tỉnh Tuyên Quang với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) với mục đích để sử dụng, nếu ai hỏi mua sẽ bán để kiếm lời. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang đã truy tố Lý Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Lý Văn T thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và M nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những hủy hoại sức khỏe của người mắc nghiện, tha hóa đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì **hám** lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học và để phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hơn nữa gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn lớp 1/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, ngoài ra bị cáo còn có bà nội là người có công với nước được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, tuy nhiên trong vụ án này xét thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra Lý Văn T khai nhận, số ma túy T bán cho Đào Văn L1 và số ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B thu giữ khi khám xét khẩn cấp vào ngày 20/6/2023 là do trước đó khoảng 1 tháng Lý Văn T mua của 01 (một) người đàn ông không quen biết tại huyện L, tỉnh Tuyên Quang với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Do trong quá trình mua bán ma túy, T không quen biết người đàn ông bán ma túy, không nhớ cụ thể địa chỉ, vị trí mua bán và cũng không có ai chứng kiến nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T và Đào Văn L1, ngày 31/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Giang đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và L1 bằng hình thức phạt cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, việc xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đối với hành vi trên là đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[9] Đối với hành vi tàng trữ súng hơi của Lý Văn T, quá trình điều tra T khai nhận, vào khoảng tháng 3 năm 2022, T đi lấy lá giang tại khu vực thác T thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, T nhặt được 01 (một) khẩu súng hơi chiều dài 90cm, vỏ màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng) không rõ của ai nên T lấy về nhà cất giữ. Quá trình điều tra xác minh, hành vi của Lý Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép, hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự. Ngày 31/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B có báo cáo và đề xuất với Chủ tịch UBND huyện B, tỉnh Hà Giang tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi tàng trữ súng săn của Lý Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với Dì Văn D, D không biết và không được tham gia vào quá trình trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy giữa L1 và T, bản thân D không sử dụng trái phép chất ma túy vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở những vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện B đã thu giữ trong vụ án và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

[12] Đối với vật chứng là tiền mặt đã thu giữ số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo Lý Văn T bán ma túy cho Đào Văn L1 có được, xét thấy đây là số tiền bị cáo T thu lời bất chính do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước, số tiền trên đã chuyển từ tài khoản số 3591.0.9048641 của Công an huyện B vào tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo ủy nhiệm chi số: **09** ngày 25/9/2023

[13] Đối với vật chứng thu giữ sau khi giám định: 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi "*Vỏ bao gói, phong bì niêm phong cũ*", mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện B, tỉnh Hà Giang, 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*", mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H. Hội đồng xét xử, xét thấy đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là vật thuộc loại Nhà nước cấm vận chuyển, tàng trữ, những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[14] Đối với 01 (*một*) khẩu súng hơi chiều dài 90cm, vỏ màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng). Hội đồng xét xử thấy rằng đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành do vậy giao cho Công an huyện B, tỉnh Hà Giang quản lý, xử lý theo quy định.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng, án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/6/2023).
3. Về xử lý vật chứng:



- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lý Văn T do phạm tội mà có, số tiền trên đã chuyển từ tài khoản số 3591.0.9048641 của Công an huyện B vào tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo ủy nhiệm chi số: 02 ngày 25/9/2023.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi “*Vỏ bao gói, phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện B, tỉnh Hà Giang, 01 (*một*) phong bì màu trắng, niêm phong, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của người tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 25/9/2023).*

- Giao cho Công an huyện B, tỉnh Hà Giang quản lý, xử lý theo quy định 01 (*một*) khẩu súng hơi chiều dài 90cm, vỏ màu đen, trên thân súng có chữ AIRFORCE (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Quang;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Nhung**



